

Số: 145/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 21 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 341/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Lệ T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 88/63/5A đường C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Phạm Quốc D, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 88/63/5A đường C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến nào về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Lệ T và ông Phạm Quốc D.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Lệ T thuận tình ly hôn với ông Phạm Quốc D.
 - Về con chung: Giao cháu Phạm Thanh Tr (nữ), sinh ngày 26/12/2014 cho bà Lê Thị Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Quốc D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

1.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Thanh Tr tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông D không ai được quyền ngăn cản.

Để bảo đảm quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông D và bà T đều xác định không có nên không xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp và có đơn kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng ông D chịu.

- Về án phí hôn nhân: 150.000 đồng (mỗi người phải nộp 75.000 đồng), bà T tự nguyện chịu. Bà T được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 002433 ngày 24/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ thành án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- UBND phường C, quận N ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Loan